

TRƯỜNG TRUNG CẤP BÁCH KHOA SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

KẾT QUẢ THI CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH
ĐỢT THÁNG 12.2023 NĂM 2023 - CƠ SỞ CỬ CHI

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Điểm thi	Kết quả	Ghi chú
1	1223360149	Phạm Lan	Anh	14/05/2007	01DS15C1	7,5	Đạt	
2	1223360212	Phạm Minh	Anh	16/06/2007	01DD15C1	4,9	Không đạt	
3	1223240058	Phạm Nguyễn Tuấn	Anh	14/02/2002	01YS15A1	9,1	Đạt	
4	1223360223	Nguyễn Hoài Phương	Anh	18/02/2007	01DD15C1	9,5	Đạt	
5	1223240090	Huỳnh Thị Ngọc	Ân	28/09/2003	01KT15A1	8,9	Đạt	
6	1223360140	Nguyễn	Bình	18/03/2001	01YS15C1	6,9	Đạt	
7	1223360139	Hồ Trung	Duy	16/06/2007	01YS15C1	5,3	Đạt	
8	1223360246	Sơn Hữu	Duy	04/07/2007	01DD15C1	5,5	Đạt	
9	1223360059	Trần Thùy	Dương	08/02/2007	01DS15C1	7,7	Đạt	
10	1223360191	Phạm Thị Hồng	Đào	17/10/2007	01YS15C1	8,1	Đạt	
11	1223360051	Võ Tấn	Đạt	07/03/2007	01DD15C1	7,3	Đạt	
12	1223240013	Nguyễn Thị Trúc	Giang	03/07/2003	01KT15A1	8,5	Đạt	
13	1223360232	Nguyễn Gia	Hân	02/12/2007	01KT15C1	7,9	Đạt	
14	1223360013	Phạm Trúc	Hậu	19/10/2004	01YS15C1	6,9	Đạt	
15	1223360007	Thạch Huy	Hoàng	28/01/2002	01YS15C1	9,1	Đạt	
16	1223240086	Nguyễn Thị	Hồng	21/02/1994	01DD15A1	10,0	Đạt	
17	1223240087	Nguyễn Thị	Hương	23/06/1993	01DD15A1	9,9	Đạt	
18	1223360226	Mai Trọng	Hữu	08/04/2006	01YS15C1	8,7	Đạt	
19	1223360247	Phan Hoàng Anh	Khoa	10/08/2007	01KT15C1	Hoãn thi	-	
20	1223360074	Nguyễn Ngọc Thùy	Linh	22/08/2007	01DD15C1	7,5	Đạt	
21	1223360075	Nguyễn Ngọc Thúy	Linh	22/08/2007	01DD15C1	7,3	Đạt	
22	1223240056	Nguyễn Thi Thiên	Lộc	27/01/2004	01YS15A1	9,2	Đạt	
23	1223360064	Đoàn Khánh	Ly	24/08/2007	01DD15C1	8,0	Đạt	
24	1223240084	Nguyễn Thúy	Nga	06/09/2003	01KT15A1	9,5	Đạt	
25	1223240052	Đặng Kim	Ngân	05/06/2003	01KT15A1	7,9	Đạt	
26	1223240088	Lê Nguyễn Ngọc	Ngân	25/04/2004	01KT15A1	7,6	Đạt	
27	1223360235	Trần Nguyễn Quỳnh	Ngân	18/08/2007	01DD15C1	8,8	Đạt	
28	1223360124	Võ Thu	Ngân	08/01/2007	01KT15C1	8,5	Đạt	
29	1223360197	Nguyễn Đình Thiện	Nhân	12/06/2007	01YS15C1	6,9	Đạt	

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Điểm thi	Kết quả	Ghi chú
30	1223360282	Lê Đại	Phúc	28/07/2005	01DS15C2	6,1	Đạt	
31	1223240060	Đặng Ngọc	Phương	24/10/2004	01YS15A1	8,8	Đạt	
32	1223240085	Phạm Thị	Sinh	10/02/1994	01DD15A1	9,7	Đạt	
33	1223360086	Kha Thái	Tú	05/08/2007	01YS15C1	9,9	Đạt	
34	1223360110	Đặng Thị Thanh	Thảo	19/06/2003	01MK15C1	9,2	Đạt	
35	1223360180	Lưu Thị Minh	Thùy	02/01/2007	01DS15C1	8,1	Đạt	
36	1223180004	Nguyễn Thị Phương	Mai	30/05/1983	01DS15A2	9,3	Đạt	
37	1223180003	Lê Thị Kim	Ngà	09/09/1991	01DS15A2	4,7	Không đạt	
38	1223360160	Huỳnh Văn	Phúc	14/02/2007	01PM15C1	5,1	Đạt	
39	1223360193	Võ Minh	Lộc	08/07/2007	01TM15C1	4,8	Không đạt	
40	1223240020	Phan Ngọc	Trâm	26/10/2001	01DS15A2	6,5	Đạt	
41	1223240019	Phan Bích	Trâm	26/10/2001	01DS15A2	6,7	Đạt	
42	1223360192	Võ Trần Đăng	Khôi	22/01/2007	01TM15C1	7,6	Đạt	
43	1223360236	Hồ Văn	Phước	07/11/2007	01TM15C1	6,4	Đạt	
44	1223240062	Lê Thị Mỹ	Tâm	25/04/2004	01DS15A2	8,5	Đạt	
45	1223360292	Nguyễn Trần Gia	Huy	01/12/2007	01DH15C1	3,7	Không đạt	
46	1223240030	Nguyễn Phương	Nguyên	23/12/2001	01DS15A2	6,4	Đạt	
47	1223360274	Võ Thị Yến	Nhi	01/03/2007	01DH15C1	6,8	Đạt	
48	1223240082	Nguyễn Hoài	Vinh	30/04/1999	01TM15A1	7,3	Đạt	
49	1223240016	Đặng Ngọc Phương	Linh	31/05/2003	01DS15A2	9,7	Đạt	
50	1223240012	Lê Thị Tường	Vi	01/09/2003	01DS15A2	9,3	Đạt	
51	2223360110	Nguyễn Lê Minh	Ny	25/12/2007	01DN15C1	4,0	Không đạt	
52	1223180010	Nguyễn Hải	Đặng	30/12/2002	01DS15A2	8,4	Đạt	
53	1223360012	Lê Phước Gia	Bảo	14/05/2004	01TM15C1	8,3	Đạt	
54	1223240073	Bùi Ngọc Anh	Thi	01/07/2003	01DS15A2	7,7	Đạt	
55	1223240072	Lê Phương	Nhi	20/12/2003	01DS15A2	7,3	Đạt	
56	1223240048	Phạm Xuân	Quyền	24/09/2002	01DS15A2	7,2	Đạt	
57	1223240026	Cao Thị Phương	Thảo	03/08/2003	01DS15A2	7,7	Đạt	
58	1223360060	Nguyễn Văn	Kiên	14/01/2007	01PM15C1	6,0	Đạt	
59	1223240061	Nguyễn Thị Thùy	Trang	07/03/2004	01DS15A2	5,9	Đạt	
60	1223240040	Hà Kim	Ngân	09/05/2000	01DS15A2	9,2	Đạt	
61	1223360090	Nguyễn Duy	Bảo	09/09/2007	01TM15C1	8,1	Đạt	
62	1223360015	Kim Sang	Trọng	24/07/2006	01TM15C1	6,0	Đạt	

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm thi	Kết quả	Ghi chú
63	1223360219	Nguyễn Phạm Xuân Huy	30/03/2007	01DH15C1	4,9	Không đạt	
64	1223360190	Lâm Quốc Thịnh	03/12/2007	01TM15C1	4,3	Không đạt	
65	1223360150	Mạc Duy An	07/08/2007	01TM15C1	6,1	Đạt	
66	1223360101	Trần Hiếu	29/01/2007	01DN15C1	Hoãn thi	-	
67	1223360081	Hoàng Kỳ Anh	19/08/2007	01TM15C1	5,7	Đạt	
68	1223360077	Nguyễn Thị Như Huỳnh	12/03/2007	01DH15C1	6,9	Đạt	
69	1223360220	Nguyễn Hồng Ái	11/05/2007	01DH15C1	5,1	Đạt	
70	1223180018	Nguyễn Thu Nguyên	26/09/1985	01DS15B1	9,9	Đạt	
71	1223180024	Nguyễn Thị Yến Oanh	01/07/1986	01DS15B1	10,0	Đạt	
72	1213360072	Lê Thị Lan Anh	26/07/2006	01DS14C1	9,9	Đạt	
73	1223240004	Nguyễn Thị Hà	02/10/1994	01DS15B1	8,4	Đạt	
74	1223240038	Đào Thị Mai	20/12/1997	01DS15B1	7,6	Đạt	
75	1223180031	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	23/07/1988	01DS15B1	9,3	Đạt	
76	1223240044	Nguyễn Tấn Trương	15/09/1995	01DS15B1	6,4	Đạt	
77	1223180032	Nguyễn Thị Hòa	07/07/1993	01DS15B1	10,0	Đạt	
78	1223240050	Hà Thị Hương	19/09/1995	01DS15B1	10,0	Đạt	
79	1223180011	Trần Thị Thu Dung	24/10/1986	01DS15B1	9,9	Đạt	
80	1223240045	Phùng Văn Lập	01/06/1991	01DS15B1	9,7	Đạt	
81	1223240015	Lý Văn Thanh	06/01/1968	01DS15B1	10,0	Đạt	
82	1213360036	Lê Nguyễn Phương Nhi	02/11/2006	01DS14C1	7,5	Đạt	
83	1213360086	Nguyễn Thị Thanh Xuân	10/09/2006	01DS14C1	9,3	Đạt	
84	1213360128	Lê Đỗ Sa Huỳnh	12/11/2006	01DS14C1	5,1	Đạt	
85	1213360126	Nguyễn Liên Thành	12/12/2006	01MK14C1	9,6	Đạt	
86	1203360106	Nguyễn Quốc Huy	24/09/2005	01DD13C1	7,9	Đạt	
87	117030077	Nguyễn Minh Nhựt	12/13/2002	01DS10C1	10,0	Đạt	
88	1213360115	Hứa Thị Kim Ngân	24/04/2006	01MK14C1	3,9	Không đạt	
89	1213360088	Đỗ Như Quỳnh	15/10/2006	01DS14C1	7,1	Đạt	
90	1223360291	Võ Đức Huy	16/11/2002	01DS15D1	8,7	Đạt	
91	1213240036	Trần Phúc	11/04/1995	01DS14B1	9,5	Đạt	
92	1213240046	Lê Công Thành	18/12/2002	01YS14A1	8,8	Đạt	
93	1223180006	Trần Ngọc Tiến	13/03/1988	01DS15B1	9,9	Đạt	
94	1213240043	Ka Thê	25/12/1995	01DS14B1	9,5	Đạt	
95	1213360081	Đặng Khánh Như	27/08/2006	01YS14C1	9,5	Đạt	

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Điểm thi	Kết quả	Ghi chú
96	3223240012	Lâm Hoài	Trung	28/05/1982	01DS15B1	9,7	Đạt	
97	1203360151	Trần Duy	Vũ	18/03/2005	01DD13C1	8,4	Đạt	
98	1213240005	Dương Thị Ngọc	Lý	26/05/2001	01TM14A1	9,9	Đạt	
99	1213360127	Nguyễn Thị Hà	Anh	19/03/2006	01YS14C1	9,1	Đạt	
100	13310746	Trần Văn	Lâm	10/12/1988	DS06E1	9,6	Đạt	
101	1193240024	Nguyễn Thị Bích	Trâm	31/01/1983	01YS12B1	7,1	Đạt	
102	1213240048	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	15/07/2003	01YS14A1	7,1	Đạt	
103	1213360147	Hoàng Ngọc Đại	Phát	19/07/2006	01TM14C1	8,8	Đạt	
104	1223360195	Trịnh Thị	Thư	11/08/2007	01KT15C1	6,5	Đạt	
105	1223360266	Nguyễn Thùy	Trang	06/08/2005	01DS15C1	8,7	Đạt	
106	1223360028	Nguyễn Ngọc Phương	Trâm	16/05/2007	01DD15C1	9,2	Đạt	
107	2223240060	Đoàn Ngọc	Trâm	07/03/2002	01KT15A1	8,3	Đạt	
108	1223360008	Đoàn Ngọc Quế	Trân	16/09/2005	01DS15C1	9,9	Đạt	
109	1223360102	Nguyễn Hoàng Phương Uyên		17/08/2007	01DS15C1	6,8	Đạt	
110	1223360047	Hứa Quang	Vũ	24/11/2005	01YS15C1	7,7	Đạt	
111	1223240089	Hoàng Thị Thanh	Xuân	31/10/1998	01DD15A1	9,9	Đạt	
112	1223360225	Nguyễn Kim	Yến	04/12/2007	01DS15C1	8,8	Đạt	
113	1213360075	Bùi Văn	Tuấn	02/10/2006	01TM14C1	6,9	Đạt	
114	1213360049	Châu Quốc	Bảo	28/12/2006	01TM14C1	7,3	Đạt	
115	1213360150	Nguyễn Hoàng	Minh	04/9/2006	01TM14C1	5,1	Đạt	
116	1213360011	Phạm Tiến	Dũng	16/02/2004	01TM14C1	6,9	Đạt	
117	1223360258	Đỗ Kim	Phúc	28/07/2006	01TM15C1	4,1	Không đạt	
118	1223240064	Lê Nguyễn Huỳnh	Nhi	08/04/2004	01DS15A2	6,9	Đạt	
119	1223180012	Mai Thị Thu	Liễu	02/11/1992	01DS15A2	7,9	Đạt	
120	1223360037	Nguyễn Tấn	Lợi	21/12/2003	01DH15C1	2,9	Không đạt	
121	1223360026	Nguyễn Thị Ánh	Hồng	30/07/2004	01DH15C1	5,7	Đạt	
122	1223360054	Hà Hoài	Nam	27/08/2004	01TM15C1	5,5	Đạt	
123	1223360241	Nguyễn Hùng	Cường	07/04/2007	01PM15C1	7,2	Đạt	
124	1223360079	Nguyễn Hoàng	Mỹ	02/05/2007	01TM15C1	4,7	Không đạt	
125	1223360238	Nguyễn Quốc	Bảo	24/02/2007	01DH15C1	5,1	Đạt	
126	1223240071	Nguyễn Nho	Tú	01/02/2004	01PM15A1	6,3	Đạt	
127	1223240023	Nguyễn Quốc	Huy	24/01/2003	01TM15A1	5,5	Đạt	
128	1223240002	Nguyễn Công	Sơn	08/07/2001	01DS15A2	8,7	Đạt	

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm thi	Kết quả	Ghi chú
129	1223240005	Nguyễn Thị Kim Vân	04/01/2002	01DS15B1	8,4	Đạt	

Tổng danh sách: 129 sinh viên

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 12 năm 2023
PHÒNG ĐÀO TẠO